

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND xã Tam Hưng năm 2026

Thực hiện Quyết định số 1364/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND xã Tam Hưng về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND xã Tam Hưng năm 2026.

UBND xã Tam Hưng thông báo về việc tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND xã Tam Hưng năm 2026 như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND xã Tam Hưng năm 2026 với **32** chỉ tiêu, gồm:

- Giáo viên tiểu học hạng III, mã số V.07.03.29: **21** chỉ tiêu.
- Giáo viên THCS hạng III, mã số V.07.04.32 : **11** chỉ tiêu.

(Có biểu đính kèm chỉ tiêu tuyển dụng của từng đơn vị).

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Điều kiện chung

Người có đủ các điều kiện sau đây được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có 01 quốc tịch Việt Nam theo quy định của Luật Quốc tịch;
- Đang cư trú tại Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu quy định;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;
- Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật về hoạt động nghề nghiệp.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể đối với từng chức danh nghề nghiệp tuyển dụng:

2.1 Vị trí Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29)

Tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung

một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghề nghiệp; có khả năng sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu vị trí việc làm.

2.2. Vị trí Giáo viên THCS hạng III (mã số V.07.04.32)

Tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường THCS công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Đối với thí sinh dự tuyển vào: vị trí việc làm giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Khoa học tự nhiên) yêu cầu chuyên ngành đào tạo giáo viên Khoa học tự nhiên; vị trí việc làm giáo viên trung học cơ sở hạng III (môn Lịch sử và Địa lý) yêu cầu về trình độ chuyên môn cụ thể từng vị trí của mỗi trường.

3. Những người không được đăng ký dự tuyển

Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích;

đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc;

- Người đã có tiền án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia, các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người theo quy định của Bộ Luật hình sự.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ và khoản 1 Điều 6 Nghị định 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026, cụ thể:

4.1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng **7,5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2;

4.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng **5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2;

4.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng **2,5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2.

4.4. Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng **1,5 điểm** vào kết quả vòng 2.

4.5. Đối với trường hợp tuyển dụng giáo viên còn đối tượng ưu tiên sau:

Người có thời gian làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục đúng vị trí việc làm cần tuyển dụng hoặc giảng dạy, giáo dục ở cấp học, trình độ đào tạo khác nhưng môn học, ngành học giảng dạy phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn): Được cộng **5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2.

Người có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 4 trở lên hoặc người có kinh nghiệm làm việc trong thực tế sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với ngành, nghề giảng dạy từ đủ 03 năm (36 tháng) trở lên, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của pháp luật (nếu không liên tục và chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội 01 lần thì được cộng dồn): Được cộng **05 điểm** vào kết quả điểm vòng 2.

4.6. Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên khác

nhau thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU

1. Phiếu đăng ký dự tuyển

- Người đăng ký dự tuyển nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (*kèm theo mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển*), vào một vị trí việc làm của một đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng (*nếu đăng ký tuyển dụng vào 02 vị trí trở lên sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi*).

- Người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp phiếu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung kê khai trong phiếu. Các thông tin khai trong phiếu phải đầy đủ, chính xác từ các giấy tờ bản gốc đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tính đến trước thời điểm kết thúc nộp phiếu đăng ký dự tuyển.

- Người đăng ký dự tuyển phải trực tiếp nộp phiếu đăng ký (khi nộp phải xuất trình Căn cước công dân hoặc các giấy tờ tùy thân hợp pháp khác để đối chiếu), trường hợp nhờ người khác nộp hộ phải xuất trình thêm Giấy ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

- Người đăng ký dự tuyển không được đổi nguyện vọng sau khi nộp phiếu. Các phiếu đăng ký không điền đầy đủ thông tin bắt buộc được coi là phiếu không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

- Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã Tam Hưng, địa chỉ: <https://tamhung.hanoi.gov.vn/> trong suốt quá trình đăng ký dự tuyển.

2. Lệ phí dự tuyển

- Lệ lệ phí tuyển dụng viên chức được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ lệ phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Căn cứ danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự tuyển được UBND xã phê duyệt, Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo thời gian, địa điểm, cách thức nộp lệ phí trước khi tổ chức tuyển dụng.

3. Địa điểm, thời gian tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày có Thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã tại địa chỉ: <https://tamhung.hanoi.gov.vn/> và niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Tam Hưng.

- Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển từ ngày 01/7/2026 đến 17 giờ 00 phút ngày 30/7/2026, trong các ngày làm việc hành chính (*Buổi sáng từ 7 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút*).

- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: thí sinh dự tuyển nộp trực tiếp tại Điểm hỗ trợ dịch vụ công số Tam Hưng (*Địa chỉ: Số 65 thôn Vĩnh Dụ, xã Tam Hưng, thành phố Hà Nội*), số điện thoại 0974005718 (đ/c Nguyễn Thị Thơm) hoặc 0977215959 (đ/c Tạ Thị Thủy) – Thành viên Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Thi tuyển 02 vòng theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Điều 11 Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ về Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

2. Nội dung tuyển dụng

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

a. Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b. Nội dung thi: Gồm 02 phần.

- **Phần I:** Môn Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

Trường hợp đã đạt kết quả kiểm định chất lượng đầu vào theo quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức thì được miễn thi Phần I.

- **Phần II:** Môn Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu vị trí việc làm bằng một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a và điểm b khoản này; nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

c. Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn, trong đó chuẩn đầu ra về ngoại ngữ của chương trình đào tạo theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a. Hình thức thi: Thi thực hành thông qua giảng dạy để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển;

b. Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thực hành thông qua giảng dạy không quá 35 phút đối thí sinh dự tuyển vào vị trí giáo viên Tiểu học và không quá 45 phút đối thí sinh dự tuyển vào vị trí giáo viên THCS (trước khi thi thực hành thông qua giảng dạy thí sinh có 15 phút chuẩn bị).

- Điểm thi thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 bằng hình thức thực hành.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức

Việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ về Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, cụ thể như sau:

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm 3.1 mục này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Người có trình độ chuyên môn đăng ký dự tuyển cao hơn;

- Xếp loại tốt nghiệp cao hơn;
- Có điểm học tập trung bình toàn khóa cao hơn;
- Có thời gian công tác có đóng BHXH bắt buộc đúng vị trí việc làm nhiều hơn;
- Người dự tuyển là Nữ;
- Người có tuổi đời cao hơn.

Trường hợp nếu sau khi sử dụng các tiêu chí theo thứ tự ưu tiên để xác định người trúng tuyển mà vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND xã Tam Hưng năm 2026 theo quy định không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

V. THÔNG BÁO KẾT QUẢ VÀ HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của UBND xã và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

2. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

2.1 Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Văn bản Hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

- Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2.2 Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng

thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

2.3 Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn.

- Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại mục này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày hết thời hạn quy định tại mục này, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng và gửi thông báo tới những người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề (theo thứ tự) so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Văn bản Hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ hoặc khoản 3 Điều 18 Văn bản Hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ để hoàn thiện hồ sơ, ra quyết định tuyển dụng và ký hợp đồng làm việc.

2.4 Trường hợp ngay sau kỳ tuyển dụng mà phát sinh nhu cầu tuyển dụng mới đối với vị trí việc làm có yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện như vị trí việc làm mà người dự tuyển đã đăng ký thì trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày phê duyệt kế hoạch của kỳ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng xem xét, quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển cho đến khi đủ nhu cầu tuyển dụng phát sinh.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển theo quy định tại Điều 10 Văn bản Hợp nhất số 01/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI TUYỂN

Về thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển và các nội dung khác liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND xã Tam Hưng năm 2026 được thông báo, cập nhật thường xuyên theo quy định. Các thí sinh theo dõi, cập nhật việc thi tuyển trên cổng thông tin điện tử xã Tam Hưng <https://tamhung.hanoi.gov.vn/> để biết và thực hiện.

Thời gian thi tuyển dự kiến:

- Vòng 1: dự kiến thực hiện ngày 15/8/2026.
- Vòng 2: dự kiến thực hiện ngày 26/8/2026.

Hội đồng tuyển dụng xã Tam Hưng sẽ có thông báo về thời gian và địa điểm cụ thể sau.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND xã Tam Hưng năm 2026. Thông báo này được đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của xã và được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Tam Hưng, trụ sở làm việc của các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc UBND xã Tam Hưng có chỉ tiêu tuyển dụng./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo TP Hà Nội;
- Sở Nội vụ TP Hà Nội;
- Thường trực ĐU, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các trường có chỉ tiêu tuyển dụng;
- Trung tâm DVTH xã;
- Lưu: VT, VHXX (Thom,02b),



Bùi Đình Thái